

CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VẬT LIỆU XÂY DỰNG ANZ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VẬT LIỆU XÂY DỰNG ANZ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM ANZ BUILDING MATERIALS SOLUTIONS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANZ BMSVN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109574098

3. Ngày thành lập: 30/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989429891

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
11.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
12.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
13.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
14.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
15.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
16.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399

17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
20.	In ấn	1811
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
24.	Quảng cáo	7310
25.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin thông qua điện thoại di động (trừ dịch vụ điều tra và các hoạt động thông tin Nhà nước cấm).	6399
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
28.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
29.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211

35.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
36.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
37.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
40.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
41.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
42.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
43.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
44.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
46.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Lập trình máy vi tính	6201
49.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
50.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch Tư vấn về công nghệ khác	7490
51.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
52.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
53.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
54.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại;	4791
55.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
56.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
57.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
58.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
59.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

6. **Vốn điều lệ:** 1.800.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN MUỖI	Thôn Cà Phê, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	360.000.000	20,000	013688492	
2	NGUYỄN ĐỨC NINH	Thôn Thanh Hà, Xã Nam Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	450.000.000	25,000	001090034669	
3	NGUYỄN TRỌNG MẠNH	Thôn Đông Hạ, Xã Nam Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	360.000.000	20,000	012126180	
4	ĐỖ PHƯƠNG NAM	Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	630.000.000	35,000	001078022571	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** ĐỖ PHƯƠNG NAM **Giới tính:** Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 23/09/1978 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 001078022571
Ngày cấp: 23/07/2019 **Nơi cấp:** Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Lộc, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội